

Số:104/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Sơn, ngày 20 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 299/2024/TLST-HNGĐ ngày 12/8/2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Hoàng D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi;

Bị đơn: Anh Lê Minh T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ vào các Điều 48, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/8/2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Hoàng D và anh Lê Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Hoàng D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Lê Đặng Minh T1, sinh ngày 14/11/2009; Lê Đặng Hoàng C, sinh ngày 12/7/2021; giao cho anh Lê Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lê Đặng Minh N, sinh ngày 19/5/2016; chị D, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

Chị Đặng Thị Hoàng D và anh Lê Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đặng Thị Hoàng D và anh Lê Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung trong vụ án này và trình bày không có nợ chung.

2.3. Chị Đặng Thị Hoàng D tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị D đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002172 ngày 12/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi); hoàn trả cho chị Đặng Thị Hoàng D số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Đô**

